

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

Ninh Bình, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Triệu Thị G, anh Bùi Quang T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị G, sinh năm 1999;
nơi ĐKKHTT: Khu Đ, xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi thường trú: Thôn C, xã M, tỉnh
Ninh Bình (Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định cũ).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị **Triệu Thị G**, sinh năm 1999

Căn cước công dân số: 019199005214; cấp ngày 04/9/2022

Nơi ĐKKHTT: Khu Đ, xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi thường trú: Thôn C, xã M,
tỉnh Ninh Bình (Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định cũ).

- *Người bị kiện:* Anh **Bùi Quang T**, sinh năm 2001

Căn cước công dân số: 036201013170; cấp ngày 05/12/2023

Nơi thường trú: Thôn C, xã M, tỉnh Ninh Bình (Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh
Nam Định cũ).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 6 năm 2025 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị G và anh Bùi Quang T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Triệu Thị G và anh Bùi Quang T có 01 con chung là Bùi Ngọc Quế C, sinh ngày 05/7/2024. Hiện cháu C đang ở cùng chị G.

Chị Triệu Thị G nhận trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Ngọc Quế C. Chấp nhận sự tự nguyện của chị G không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp: Chị Triệu Thị G và anh Bùi Quang T thống nhất vợ chồng không có tài sản, công nợ, công sức đóng góp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9, tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 9, tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Phú Khê, tỉnh Phú Thọ
- Lưu: Hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

Vũ Hoàng Giang